

Số: 77 /KH-SNV

Hung Yên, ngày 24 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH
Công tác của ngành Nội vụ tỉnh Hưng Yên năm 2025

Căn cứ Quyết định số 83/2021/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của Giám đốc Sở Nội vụ: số 1350/QĐ-SNV ngày 28/8/2024 ban hành Quy chế làm việc của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên; số 1351/QĐ-SNV ngày 28/8/2024 ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tập thể, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên;

Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch công tác ngành Nội vụ năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ các nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Trung ương, các quy định, kế hoạch, chương trình, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về nhiệm vụ thuộc lĩnh vực ngành Nội vụ năm 2025; xác định rõ nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp gắn với thời gian, phân công cụ thể theo nhiệm vụ, chức năng của từng phòng, đơn vị, cá nhân lãnh đạo quản lý và chuyên viên để triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

1.2. Làm căn cứ, cơ sở để tổ chức thực hiện và hoàn thành đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch công tác và nhiệm vụ cụ thể của Sở và ngành Nội vụ năm 2025; là căn cứ để kiểm điểm, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác hàng tháng, quý, năm và xếp loại, đánh giá cơ quan, đơn vị, cá nhân cũng như bình xét thi đua khen thưởng, xem xét trách nhiệm, xử lý vi phạm (nếu có).

2. Yêu cầu

2.1. Bám sát, tham mưu thực hiện kịp thời, hiệu quả chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Bộ Nội vụ trong công tác tổ chức, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Nội vụ năm 2025. Xác định và thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nhanh chóng đưa nội dung các Nghị quyết của Trung ương, Nghị quyết, Chương trình hành động, Kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh vào thực tiễn trong phạm vi lĩnh vực ngành Nội vụ.

2.2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đồng thời phân công cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân, nhất là vai trò trách

nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao cho ngành Nội vụ.

2.3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị nắm rõ nội dung kế hoạch, chủ động xây dựng chương trình công tác của đơn vị và cá nhân bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất; là cơ sở để phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có hiệu quả giữa Sở, các cơ quan trong ngành Nội vụ và các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, giữa cấp ủy, chính quyền các cấp; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, kịp thời điều chỉnh hợp lý các nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể hóa trong kế hoạch công tác tháng, quý, năm.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

Năm 2025, toàn ngành Nội vụ quyết tâm, đoàn kết, thống nhất thực hiện phương châm hành động **“KỶ CƯƠNG, TRÁCH NHIỆM, CHỦ ĐỘNG, SÁNG TẠO, HIỆU QUẢ”**, tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ, phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động học tập, rèn luyện và tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ; không ngừng đổi mới, sáng kiến, sáng tạo thực hiện và hoàn thành toàn diện, đồng bộ nhiệm vụ công tác ngành Nội vụ, trọng tâm là các nhiệm vụ sau đây:

1. Thực hiện việc giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện dự án “Hiệu chỉnh, cập nhật, biên tập và in bản đồ hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên”. Thực hiện quy hoạch đơn vị hành chính theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Lưu hành và giao nộp lưu trữ Quốc gia sản phẩm hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp tỉnh Hưng Yên. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý biên chế, cán bộ, công chức cấp xã; giao biên chế cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo đúng quy định. Triển khai có hiệu quả Luật Dân chủ ở cơ sở; thực hiện đánh giá, xếp loại dân vận chính quyền, chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp; tham mưu tổ chức đối thoại giữa Lãnh đạo UBND tỉnh với thanh niên đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

2. Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm. Thực hiện sắp xếp, giảm số lượng tổ chức hành chính theo chương trình, Kế hoạch của tỉnh; giảm đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo đạt và vượt tỷ lệ 100% chỉ tiêu do Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao; Thực hiện giảm tối thiểu 20 biên chế công chức và 494 biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn ngân sách nhà nước; 100% cơ quan, đơn vị được phê duyệt (điều chỉnh) vị trí việc làm khi bộ, ngành quản lý ban hành Thông tư quy định về danh mục và khung năng lực của từng vị trí việc làm; Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ đối với đội ngũ công chức, viên chức ngành công nghệ thông tin, biểu diễn nghệ thuật vào công tác trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; Thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2025 đối với tất cả số biên chế chưa sử dụng; Triển khai các nội dung về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện

theo các Nghị định của Chính phủ: số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024, số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024.

3. Nâng cao chất lượng công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, 100% công chức, viên chức, người lao động của tỉnh được đánh giá, xếp loại, gắn phân công nhiệm vụ, sản phẩm công việc hằng tháng theo Quy định số 1071-QĐ/TU của Tỉnh ủy; rà soát, thực hiện đúng quy định về quản lý ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm; kịp thời thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định hiện hành.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, xác định là một nhiệm vụ trọng tâm, cốt lõi và lâu dài, đảm bảo hoàn thành 100% nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 17/11/2023 về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đến năm 2025, trong đó năm 2025, trọng tâm đẩy mạnh việc bồi dưỡng về khoa học lãnh đạo, quản lý; nâng cao trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng tiêu chuẩn về khung năng lực theo vị trí việc làm, cụ thể: Bồi dưỡng lãnh đạo cấp Sở và tương đương cho công chức, viên chức giữ chức danh lãnh đạo cấp sở và tương đương, công chức, viên chức được quy hoạch chức danh lãnh đạo cấp sở và tương đương; bồi dưỡng lãnh đạo cấp huyện và tương đương cho cán bộ giữ chức danh lãnh đạo cấp huyện còn thời gian công tác đủ để tái cử nhiệm kỳ 2026 - 2031; cán bộ, công chức, viên chức được quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp huyện; bồi dưỡng văn hoá công vụ cho công chức thuộc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; bồi dưỡng kỹ năng chuyên sâu và nâng cao năng lực quản lý công việc cho công chức thuộc các sở, ban, ngành, UBND. Thực hiện việc tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên ngành Nội vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Quy định, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: về đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên (số 1071-QĐ/TU ngày 05/4/2024); về luân chuyển cán bộ trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (số 583-QĐ/TU ngày 22/12/2022); về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng (số 42-CT/TU ngày 25/12/2022); về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ và đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên tỉnh Hưng Yên (số 31-CT/TU ngày 17/11/2022); quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ trẻ có tính chất chiến lược, lâu dài cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã (số 32-NQ/TU ngày 26/10/2022); về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức các cấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025 (số 37-Ctr/TU ngày 26/6/2023).

4. Thực hiện đồng bộ các chương trình, kế hoạch về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; phân đấu xếp hạng Chỉ số PAR INDEX tỉnh Hưng Yên đúng

trong nhóm 10 tỉnh/thành phố đạt điểm cao nhất cả nước; Chỉ số PAPI, SIPAS đứng trong nhóm 05 tỉnh/thành phố đạt điểm cao nhất cả nước. Phần đầu 100% các cơ quan hành chính cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện được đánh giá, xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đối với các Chỉ số: CCHC, PAPI, SIPAS, DDCI, trong đó 50% số cơ quan, đơn vị, địa phương trở lên được đánh giá, xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 100% Ủy ban nhân dân cấp xã được đánh giá, xếp loại Khá trở lên (trong đó có 50% đơn vị xếp loại Tốt trở lên, không có Ủy ban nhân dân cấp xã bị đánh giá, xếp loại ở mức trung bình, yếu) đối với các Chỉ số: CCHC, PAPI.

5. Triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra; đẩy mạnh cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền theo quy định gắn với công tác thanh tra, giám sát, đôn đốc và hậu kiểm; hoàn thành 07 cuộc thanh tra và 05 cuộc kiểm tra chuyên ngành và các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất, chuyên đề khi được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

6. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo nhằm đưa các hoạt động, sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn đi vào nề nếp, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và quy định của hiến chương, điều lệ, nội quy của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc. Qua đó, góp phần giữ vững ổn định tình hình tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh, không để hình thành điểm nóng về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn.

7. Thực hiện tốt kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng; triển khai đồng bộ các phong trào thi đua yêu nước. Nâng cao chất lượng công tác khen thưởng; công tác xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến đảm bảo thực chất, thiết thực. Thảm định khen thưởng cấp Nhà nước: 25 tập thể, cá nhân; khen thưởng cấp tỉnh: 2.000 tập thể, cá nhân.

8. Đẩy mạnh quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ. Tập trung, chú trọng trong công tác thu thập tài liệu vào Lưu trữ lịch sử để từng bước hoàn thiện, phong phú Phòng lưu trữ của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh. Từng bước thiết lập đầy đủ các Phòng lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử tỉnh theo Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 07/01/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Hưng Yên. Hoàn thành chỉnh lý 250,5 mét tài liệu lưu trữ còn tồn đọng, chưa chỉnh lý tại một số cơ quan, tổ chức; thực hiện số hóa 125.000 trang tài liệu; tiếp nhận 60 mét giá hồ sơ, tài liệu của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu giao nộp vào Lưu trữ lịch sử tỉnh; tu bổ, phục chế 7.000 trang tài liệu có biểu hiện hư hỏng, xuống cấp; chỉnh lý nâng cấp Phòng tài liệu với 800 hồ sơ; cập nhật dữ liệu Mục lục hồ sơ của 15 Phòng lưu trữ cấp huyện, thị xã, thành phố trên hệ thống phần mềm giá tử điện tử để quản lý và phục vụ khai thác sử dụng tài liệu.

9. Tiếp tục duy trì kỷ luật, kỷ cương gắn với đổi mới, sáng tạo trong công chức, viên chức; phần đầu 100% các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Sở, phòng Nội vụ cấp huyện, phòng tham mưu công tác Nội vụ thuộc các sở, ngành

và công chức, viên chức hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ được giao, trong đó trên 50% được biểu dương, khen thưởng.

Phần đầu 100% công chức, viên chức, người lao động Cơ quan Sở Nội vụ hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ trở lên, trong đó hằng tháng phần đầu trên 30% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có sáng kiến, giải pháp đổi mới sáng tạo, được biểu dương và thưởng thu nhập tăng thêm; không có tổ chức, cá nhân xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở xuống hoặc bị kiểm điểm, kỷ luật. Cơ quan Sở và các phòng, đơn vị, cá nhân hoàn thành đúng và trước hạn 100% nhiệm vụ, không có nhiệm vụ chậm muộn, sai sót.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Triển khai đồng bộ nhiệm vụ công tác xây dựng chính quyền. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy chính quyền các cấp; Thực hiện phân loại đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh; biên tập, in ấn bản đồ hành chính các cấp sau sắp xếp phục vụ công tác quy hoạch đô thị, quy hoạch ĐVHC, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; Tổ chức sơ kết và báo cáo kết quả việc sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền, chính quyền phục vụ người dân, doanh nghiệp của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2025; Tổ chức lớp Tập huấn chuyên sâu về Luật thực hiện dân chủ cơ sở và các văn bản hướng dẫn năm 2025; Tập huấn vị trí việc làm đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, tổ dân phố năm 2025; Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Lãnh đạo UBND tỉnh với thanh niên năm 2025; tham mưu sửa đổi quy định đánh giá công tác dân vận chính quyền của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Tham mưu kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn và chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tập trung rà soát, sắp xếp, tổ chức lại, thực hiện giảm đơn vị sự nghiệp, nâng cao mức độ tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế.

Tập trung triển khai đồng bộ, toàn diện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy, biên chế. Trọng tâm là thực hiện các Chương trình, Kế hoạch, Quyết định của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với mục tiêu tinh giản biên chế¹; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 11/11/2022 của

¹ Kế hoạch số 140-KH/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý biên chế giai đoạn 2022-2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và Kế hoạch số 221-KH/TU ngày 28/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quản lý biên chế giai đoạn 2024-2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 208-KH/TU ngày 07/7/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, giai đoạn 2023-2026; Kế hoạch số 209-KH/TU ngày 07/7/2023 của BCH Đảng bộ tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2026; Chương trình hành động số 133/CTr-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 140-

UBND tỉnh xây dựng, phê duyệt Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2023-2025; Triển khai hiệu quả các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 383/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh quy định về hỗ trợ cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc, chuyển công tác giai đoạn 2023-2026; số 385/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh quy định việc hỗ trợ giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học khi được tuyển dụng vào các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh; Tăng cường quản lý nhà nước về công tác hội, quỹ trên địa bàn tỉnh.

3. Tăng cường quản lý công chức, viên chức, người lao động: Triển khai đồng bộ, kịp thời các quy định, chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động. Thực hiện nghiêm đánh giá, xếp loại công chức, viên chức. Tham mưu đổi mới nội dung, chương trình, tài liệu tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục rà soát tham mưu tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, thẩm định chặt chẽ các quy định về công tác cán bộ. Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2025. Hoàn thành việc cập nhật cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh bảo đảm theo quy định (đáp ứng đủ 109 trường dữ liệu thông tin), đồng bộ, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Nội vụ, sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Quy định, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: về đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên (số 1071-QĐ/TU ngày 05/4/2024); về luân chuyển cán bộ trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (số 583-QĐ/TU ngày 22/12/2022); về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng (số 42-CT/TU ngày 25/12/2022); về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ và đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên tỉnh Hưng Yên (số 31-CT/TU ngày 17/11/2022); quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ trẻ có tính chất chiến lược, lâu dài cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã (số 32-NQ/TU ngày 26/10/2022); về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức các cấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025 (số 37-Ctr/TU ngày 26/6/2023).

4. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 10/8/2022 của

KH/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các Kế hoạch ngày 07/7/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: số 208-KH/TU; số 209-KH/TU; Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tinh giản biên chế gắn với sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và cơ cấu lại đội ngũ theo vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2026; Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 phê duyệt Đề án đảm bảo số người làm việc gắn với tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2023-2026; Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 05/10/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện tổ chức sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh về quy định đánh giá năng lực thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính tỉnh Hưng Yên; các Kế hoạch CCHC nhà nước, tuyên truyền, kiểm tra công tác CCHC, công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Hưng Yên năm 2025 và Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ CCHC lĩnh vực Nội vụ năm 2025.

Tổ chức triển khai, hoàn thành xác định: (1) Chỉ số CCHC tỉnh Hưng Yên, (2) Chỉ số CCHC, Chỉ số PAPI các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh; (3) Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, cấp huyện (DDCI) năm 2025.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và đạo đức công vụ; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả kế hoạch thanh tra, kiểm tra; nâng cao chất lượng kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm tra và tăng cường theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị; coi trọng, thực hiện tốt công tác thẩm định, thẩm tra theo chức năng, nhiệm vụ và thực hiện “hậu kiểm” định kỳ, đột xuất các nội dung phân cấp, ủy quyền theo quy định.

Tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025; kế hoạch kiểm tra công vụ, CCHC, thi đua khen thưởng năm 2025.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực Nội vụ tại địa phương, đơn vị; tập trung lực lượng giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh.

6. Thường xuyên kiểm tra, chủ động nắm bắt tình hình các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại các địa phương trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, giải quyết các vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo phát sinh, không để xảy ra điểm nóng về tín ngưỡng, tôn giáo. Duy trì, tăng cường sự phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện trong việc tham mưu chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về tín ngưỡng, tôn giáo; chú trọng công tác tranh thủ, vận động chức sắc, chức việc, người có uy tín trong tôn giáo để củng cố niềm tin, sự đồng thuận giữa tổ chức, cá nhân tôn giáo với chính quyền địa phương.

Tuyên truyền, triển khai chủ trương, chính sách của Đảng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016; Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Ban Tôn giáo Chính phủ và chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

7. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng; triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua của Trung ương, của tỉnh; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phát động và tổ chức triển khai các phong trào thi đua

chào mừng, kỷ niệm các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước và của tỉnh trong năm 2025.

Tham mưu sơ kết, tổng kết phong trào thi đua; thực hiện có hiệu quả việc xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua; thực hiện đồng bộ cả 4 khâu: “phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến”. Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động: “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”; “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” và các phong trào thi đua trọng tâm của tỉnh: “Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Hưng Yên”; “Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các Dự án trọng điểm của tỉnh”; “Hưng Yên đẩy mạnh thực hiện Đề án Chuyển đổi số”; “Đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư trên địa bàn tỉnh Hưng Yên”; “Đẩy mạnh thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4-Vùng Thủ đô Hà Nội”; “Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính và Chỉ số nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công giai đoạn 2021-2025”; “Đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền, chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp”. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động Cụm, Khối thi đua của tỉnh; công tác tham mưu của Thường trực Hội đồng thi đua - Khen thưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

8. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Luật Lưu trữ ngày 11/11/2011; Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư; Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ; Thông tư số 10/2022/TT-BNV ngày 19/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định thời hạn bảo quản tài liệu; Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025"; Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 07/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử; Quyết định số 60/2021/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 14/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 29/7/2021 triển khai thực hiện Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025". Thực hiện tu bổ, phục chế các tài liệu trong Kho Lưu trữ lịch sử tỉnh có biểu hiện hư hỏng, xuống cấp. Thực hiện chỉnh lý nâng cấp Phòng tài liệu trong Kho Lưu trữ lịch sử tỉnh đảm bảo theo hướng dẫn nghiệp vụ lưu trữ chuyên ngành.

9. Công tác quản lý, điều hành Sở: Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, toàn diện các văn bản của UBND tỉnh đối với cơ quan cấp Sở, nhất là về cải cách hành chính, dân vận chính quyền, chuyển đổi số...đảm bảo Sở Nội vụ luôn ở nhóm các đơn vị dẫn đầu về cải cách hành chính, đổi mới sáng tạo, văn hóa công sở. Thường xuyên rà soát, sửa đổi các quy định, quy chế hiện hành, xây dựng, ban hành kịp thời chương trình, kế hoạch chuyên đề, trọng tâm. Tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả công tác đánh giá, xếp loại hằng tháng; tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, công vụ trong các phòng, đơn vị, cá nhân; duy trì, thực hiện nghiêm túc, gương mẫu trong quản lý, điều hành, văn hóa công sở.

Không ngừng đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, quản trị Cơ quan Sở, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo Sở Nội vụ, cấp ủy đảng, đoàn thể trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ trong Cơ quan Sở gắn với kỷ luật, kỷ cương, khen thưởng, động viên, biểu dương hằng tháng, quý, năm. Tổ chức triển khai nghiêm túc quy trình giải quyết công việc theo thủ tục hành chính và các thủ tục nội bộ của Sở Nội vụ, quy chế đánh giá, xếp loại gắn với phần mềm đánh giá, xếp loại tập thể, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở. Tổ chức thực hiện đảm bảo 100% nội dung kế hoạch công tác tháng, quý, năm; các kế hoạch về cải cách hành chính, công nghệ thông tin, dân vận, dân chủ; các đề án, dự án đã được phê duyệt của cơ quan Sở.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc phân công nhiệm vụ gắn với thời gian cụ thể (thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành) đến từng đơn vị, công chức, viên chức, người lao động; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ, kết quả công việc hằng tuần, tháng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển chính quyền điện tử, đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả tổ chức, hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

(Chi tiết các Phụ lục kèm theo Kế hoạch: Phụ lục 01: Danh mục 170 nhiệm vụ trọng tâm công tác ngành Nội vụ năm 2025; Phụ lục 02: Danh mục văn bản chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ công tác ngành Nội vụ; Phụ lục 03: Danh mục văn bản quy phạm pháp luật và chương trình, kế hoạch Sở Nội vụ tham mưu ban hành năm 2025)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

1.1. Lãnh đạo Sở: Thực hiện quy định của cấp trên, quy chế làm việc của Sở và Quyết định số 909/QĐ-SNV ngày 06/6/2024 của Giám đốc Sở về việc phân công công tác của Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở; tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại mục II của Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; đồng thời, rà soát, bổ sung, tăng cường chỉ đạo thực hiện, đảm bảo không bỏ sót nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của Sở năm 2025.

Từng đồng chí lãnh đạo Sở chịu trách nhiệm chỉ đạo về tiến độ, chất lượng công việc theo Kế hoạch đối với các đơn vị, lĩnh vực được giao phụ trách; tập trung chỉ đạo các phòng, ban, trung tâm thuộc, trực thuộc Sở: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được nêu tại Kế hoạch này, đồng thời thường xuyên rà soát các nhiệm vụ phát sinh, báo cáo, tham mưu lãnh đạo Sở chỉ đạo kịp thời, đảm bảo không bỏ sót nhiệm vụ, hoàn thành công việc với chất lượng, hiệu quả cao.

1.2. Trưởng các phòng, ban, trung tâm thuộc, trực thuộc Sở: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ tại mục II của Kế hoạch này, chủ động chỉ đạo, điều hành đơn vị thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trực tiếp trước lãnh đạo Sở về tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm túc quy định về thời gian xử lý, giải quyết công việc, nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của Sở và thời hạn lãnh đạo Sở giao.

Định kỳ hằng tuần báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ đối với Phó Giám đốc Sở phụ trách trực tiếp; chủ động đăng ký nội dung báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) tại phiên họp lãnh đạo Sở hằng tuần để kịp thời xử lý, giải quyết những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ. Đồng thời, tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động hằng tháng theo Quy định số 1071-QĐ/TU ngày 05/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quy chế đánh giá, xếp loại của Sở.

Trên cơ sở Kế hoạch này và nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban, trung tâm và nhiệm vụ cấp trên giao, xây dựng kế hoạch, chương trình công tác cụ thể theo từng tuần, tháng (trong đó phân công cụ thể công chức, viên chức, người lao động thực hiện). Chủ động triển khai đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

2. Đề nghị các sở, ngành tỉnh

2.1. Phối hợp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm tại mục III của Kế hoạch; chủ động lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng và tiến độ đối với những nhiệm vụ do Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao cho ngành Nội vụ.

2.2. Chỉ đạo phòng chuyên môn và công chức, viên chức được giao chủ trì tham mưu công tác Nội vụ thuộc đơn vị, rà soát đưa các nhiệm vụ công tác lĩnh vực Nội vụ, trọng tâm là các nhiệm vụ liên quan đến tổ chức bộ máy, biên chế, chế độ chính sách...vào kế hoạch công tác của đơn vị, trong đó phân công, xác định cụ thể đơn vị, cá nhân chủ trì, phối hợp thực hiện, thời gian thực hiện để chủ động tham mưu hoàn thành đảm bảo tiến độ, hiệu quả công việc.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện

3.1. Chủ động triển khai các nội dung nhiệm vụ trọng tâm tại mục III; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ

lĩnh vực Nội vụ đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc, UBND cấp xã; phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ trong việc thực hiện các nhiệm vụ công tác quản lý nhà nước lĩnh vực Nội vụ tại địa phương.

3.2. Chỉ đạo phòng Nội vụ kịp thời tham mưu, thực hiện đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm đối với các nhiệm vụ công tác Nội vụ, đặc biệt chú trọng tham mưu nâng cao hiệu quả các mặt công tác về: cải cách hành chính, chính quyền địa phương, quản lý cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã; quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng, tín ngưỡng, tôn giáo, văn thư lưu trữ trên địa bàn huyện.

4. Trong quá trình triển khai nhiệm vụ, đề nghị các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện chủ động trao đổi, phản hồi thông tin những khó khăn, vướng mắc, vấn đề mới phát sinh; các kiến nghị, đề xuất trong quá trình triển khai nhiệm vụ của ngành Nội vụ, để Sở Nội vụ kịp thời tháo gỡ, giải quyết hoặc tổng hợp báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết, thực hiện, đảm bảo sự đồng bộ, hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực Nội vụ trên địa bàn tỉnh.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác thuộc lĩnh vực Nội vụ gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

Giao Văn phòng Sở giúp Giám đốc Sở theo dõi, đôn đốc, kịp thời báo cáo lãnh đạo Sở tình hình thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này; căn cứ kết quả thực hiện tham mưu lãnh đạo Sở đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tập thể, cá nhân theo quy định. /

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc Sở;
- Trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Vũ Văn Kiên

PHỤ LỤC 01

Danh mục 170 nhiệm vụ trọng tâm công tác ngành Nội vụ tỉnh Hưng Yên năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 77 /KH-SNV ngày 24/11/2024 của Sở Nội vụ về công tác ngành Nội vụ năm 2025)



TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
	TỔNG: 170	270	77	69	54	71
I	LĨNH VỰC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH, CÔNG TÁC THANH NIÊN (14)	14	4	3	1	6
1	Hội nghị đối thoại giữa Lãnh đạo UBND tỉnh với thanh niên năm 2025	Kế hoạch, tổ chức đối thoại	X			
2	Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên trên địa bàn tỉnh năm 2025	Kế hoạch	X			
3	Lưu hành và giao nộp lưu trữ Quốc gia sản phẩm hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp tỉnh Hưng Yên	Hồ sơ bản đồ	X			
4	Tham mưu triển khai chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố, thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự đôi dư do sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025	Tờ trình, hướng dẫn...	X			
5	Tập huấn theo vị trí việc làm đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố	Kế hoạch, Quyết định		X		
6	Tập huấn chuyên sâu về Luật Thực hiện dân chủ cơ sở và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật năm 2025	Kế hoạch, Quyết định		X		
7	Thanh toán, quyết toán Dự án Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp tỉnh Hưng Yên	Hồ sơ thanh toán		X		
8	Tổ chức Hội nghị sơ kết sắp xếp ĐVHC cấp xã tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025	Tổ chức Hội nghị			X	
9	Thẩm định, trình UBND tỉnh công nhận phân loại ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Tờ trình, dự thảo Quyết định				X
10	Giao chính thức cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2025	Tờ trình, dự thảo Quyết định				X

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
11	Tạm giao cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2026	Tờ trình, dự thảo Nghị quyết				X
12	Đánh giá công tác dân vận chính quyền, chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp năm 2025	Tờ trình, dự thảo Quyết định				X
13	Báo cáo Bộ Nội vụ kết quả thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên và nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Báo cáo				X
14	Triển khai thực hiện dự án “Hiệu chỉnh, cập nhật, biên tập và in bản đồ hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên”	Tờ trình, Dự thảo Quyết định, Công văn ...				X
II	LĨNH VỰC TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, CÔNG TÁC HỘI (28)	40	12	12	5	11
	Tổ chức bộ máy					
1	Thẩm định hồ sơ tổ chức lại của các cơ quan hành chính/đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh	Báo cáo	X	X	X	X
2	Tiếp tục phối hợp hoàn thiện Đề án của UBND tỉnh về sáp nhập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tô Hiệu Hưng Yên, Trường Cao đẳng Y tế Hưng Yên vào Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên và đổi tên thành Trường Cao đẳng Hưng Yên	Dự thảo Tờ trình	X			
3	Thẩm định quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực quản lý	Công văn	X	X	X	X
4	Tiếp tục tham mưu, đôn đốc, hoàn thiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 208-KH/TU, số 209-KH/TU của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 54-CTr/TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy; Chương trình hành động số 133/CTr-TU của UBND tỉnh, các Công văn số 286/UBND-NC, số 2515/UBND-NC của UBND tỉnh	Công văn/ Báo cáo		X		
5	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng	Báo cáo		X		X

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
6	Tiếp tục nghiên cứu xây dựng Đề án tự chủ về tài chính, bộ máy, nhân sự trong các trường mầm non, THCS trên địa bàn tỉnh	Báo cáo/ Công văn	X			
7	Tiếp tục tham mưu tổ chức lại Hạt Giao thông và môi trường các huyện, thị xã trong đó có nội dung: chuyển chức năng về vệ sinh môi trường sang doanh nghiệp thực hiện; Giao bổ sung chức năng, nhiệm vụ giúp cố quan chuyên môn thuộc UBND các huyện, thị xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý trong lĩnh vực trật tự đô thị, trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định	Tờ trình, dự thảo Quyết định/Công văn		X		
8	Tiếp tục thẩm định việc sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Văn hoá, Thể thao và Du lịch theo Kế hoạch số 146/KH-UBND của UBND tỉnh	Báo cáo/ Công văn	X			
9	Nghiên cứu phương án tiếp tục thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở bảo đảm tinh gọn đầu mối, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức trên nguyên tắc thuận lợi cho người dân, điều kiện thực tế của địa phương, quy mô dân số, bán kính phục vụ, quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực giáo dục đào tạo theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 19-NQ/TW và Nghị quyết 35/2023/UBTVQH15	Công văn		X		
10	Phối hợp tham gia chuyên Trung tâm Y tế cấp huyện từ Sở Y tế về trực thuộc UBND cấp huyện	Công văn/ Báo cáo	X			
	Quản lý biên chế					
11	Trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ đối với đội ngũ công chức, viên chức ngành công nghệ thông tin, biểu diễn nghệ thuật vào công tác trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh	Báo cáo/ Tờ trình	X			
12	Tham mưu xây dựng Kế hoạch biên chế công chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2026	Tờ trình, dự thảo Kế hoạch		X		
13	Tham mưu xây dựng Kế hoạch số lượng người làm việc và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2026	Tờ trình, dự thảo Kế hoạch		X		

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
14	Tham mưu giao biên chế công chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập năm 2026	Tờ trình, dự thảo Nghị quyết				X
15	Tham mưu giao số lượng người làm việc và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025	Tờ trình, dự thảo Nghị quyết		X		
16	Tham mưu giao số lượng người làm việc và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2026	Tờ trình, dự thảo Nghị quyết				X
17	Báo cáo công tác ngành nội vụ lĩnh vực biên chế trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Báo cáo	X			
18	Báo cáo kết quả thực hiện phương án bố trí, điều chuyển công chức thuộc diện dôi dư sau khi thực hiện cắt giảm biên chế theo Quyết định số 2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Báo cáo/ Công văn		X		X
19	Báo cáo kết quả tinh giản biên chế thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định	Báo cáo	X			
20	Báo cáo kết quả vị trí việc làm, tình hình thực hiện biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP	Báo cáo	X			
21	Báo cáo vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP	Báo cáo	X			
	Vị trí việc làm					
23	Trình phê duyệt/thống nhất điều chỉnh vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương	Tờ trình/ Công văn	X	X	X	X
	Quản lý nhà nước về hội, quỹ					
24	Tham mưu triển khai các nội dung về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện theo các Nghị định của Chính phủ: số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024, số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024.	Công văn, Tờ trình, dự thảo Quyết định				X
25	Tập huấn công tác hội, quỹ	Kế hoạch/ Tài liệu tập huấn/Giấy triệu tập		X		

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
26	Kiểm tra công tác hội, quỹ	Biên bản/ Thông báo				X
	Thẩm định Kế hoạch tuyển dụng viên chức					
27	Triển khai xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh năm 2025	Công văn			X	
28	Trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025	Tờ trình, dự thảo Quyết định			X	X
III	LĨNH VỰC CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ CÔNG VỤ (22)	38	12	13	6	7
	Công tác cán bộ					
1	Tham mưu tổ chức thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý	Tờ trình, Báo cáo, Quyết định		X		
2	Tham mưu công tác cán bộ theo quy định	Tờ trình, Báo cáo, Quyết định	X	X	X	X
	Đào tạo, bồi dưỡng; đánh giá, xếp loại					
3	Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Đề án, Công văn, Quyết định, Giấy triệu tập, Thông báo		X	X	X
4	Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đề án, kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở nước ngoài.	Đề án, Kế hoạch		X		
5	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định triển khai thực hiện Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên	Tờ trình	X			
6	Hướng dẫn dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên	Công văn	X			
7	Báo cáo lãnh đạo UBND tỉnh về việc đánh giá, xếp loại chất lượng hàng tháng và đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2025 đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền lãnh đạo UBND tỉnh đánh giá	Báo cáo	X	X	X	X

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
8	Trình UBND tỉnh đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2024 đối với viên chức quản lý, người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có phần vốn nhà nước.	Tờ trình				X
9	Hướng dẫn triển khai công tác đánh giá, xếp loại công tác năm 2025	Công văn				X
	Chế độ chính sách tiền lương, ngạch, chức danh nghề nghiệp					
10	Tham mưu triển khai thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh	Công văn, Tờ trình, Quyết định		X		X
11	Triển khai hướng dẫn xếp lại CDNN, lương đối với viên chức giáo viên tuyển dụng sau ngày 03/11/2015 theo các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Công văn, Quyết định	X			
12	Thống nhất kết quả tuyển dụng viên chức, xếp lương viên chức sau khi tuyển dụng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập	Công văn	X	X		
13	Tham mưu trình cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm ngạch công chức hoặc ban hành quyết định bổ nhiệm ngạch công chức chuyên viên chính và tương đương đối với cán bộ, công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch công chức lên ngạch chuyên viên chính và tương đương năm 2024	Tờ trình, Quyết định	X			
14	Tham mưu tổ chức xét nâng ngạch công chức	Tờ trình, Báo cáo, Quyết định	X			
15	Tham mưu tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành hành chính, văn thư, lưu trữ, kế toán	Công văn, Tờ trình, Đề án, Kế hoạch		X	X	
16	Tham mưu tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành	Công văn, Tờ trình, Đề án, Kế hoạch		X	X	X
	Tuyển dụng viên chức					
17	Giám sát, hướng dẫn việc tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh sau khi UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch tuyển dụng	Văn bản của Hội đồng tuyển dụng	X	X		

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
	Công tác khác					
18	Tham mưu trình Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định tổ chức Lễ tang và tổ chức đoàn viếng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và thân nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc hoặc nghỉ hưu khi từ trần trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Công văn, Tờ trình, Dự thảo Quyết định	X			
19	Tham mưu trình HĐND tỉnh Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Lễ tang và đoàn viếng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và thân nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc hoặc nghỉ hưu khi từ trần trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Công văn, Tờ trình, Dự thảo Nghị quyết		X		
20	Báo cáo kết quả cập nhật CSDL về cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh bảo đảm theo quy định (đáp ứng đủ 109 trường dữ liệu thông tin), đồng bộ, kết nối với CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Nội vụ, sử dụng, khai thác CSDL bảo đảm thông suốt, hiệu quả	Báo cáo		X		
21	Báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ về việc thực hiện các kiến nghị tại Kết luận thanh tra số 339/KL-TTBNV ngày 08/7/2024 của Thanh tra Bộ Nội vụ	Báo cáo	X	X	X	
22	Thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ	Báo cáo	X			
IV	LĨNH VỰC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (15)	15	3	2	3	7
1	Tham mưu công tác đánh giá tự chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2024	Kế hoạch, Công văn	X			
2	Tham mưu tập huấn nghiệp vụ công tác cải cách hành chính, công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2025	Quyết định, Công văn	X			
3	Kiểm tra cải cách hành chính; công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tại các cơ quan, tổ chức năm 2025	Kế hoạch, công văn, Báo cáo, Thông báo	X			
4	Tham mưu tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá kết quả các Chỉ số cải cách nền hành chính của tỉnh năm 2024	Kế hoạch, Giấy mời		X		
5	Tham mưu triển khai công tác điều tra xã hội học xác định các chỉ số: CCHC, PAPI, DDCI năm 2025	Quyết định, công văn		X		

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
6	Triển khai xác định Chỉ số Cải cách hành chính đối với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã năm 2025	Kế hoạch, Quyết định, Công văn			X	
7	Triển khai xác định Chỉ số PAPI đối với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã năm 2025	Kế hoạch, Quyết định, Công văn			X	
8	Triển khai xác định Chỉ số DDCI đối với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện năm 2025	Kế hoạch, Quyết định, Công văn			X	
9	Trình UBND tỉnh phê duyệt, công nhận kết quả các Chỉ số: CCHC, PAPI, DDCI, SIPAS các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện năm 2025 và mức độ hoàn thành của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ các chỉ số cải cách nền hành chính năm 2025	Dự thảo Quyết định, Tờ trình				X
10	Tham mưu tổ chức Hội nghị công bố các Chỉ số CCHC, PAPI, DDCI, SIPAS năm 2025					X
11	Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về công tác CCHC giai đoạn 2026-2030	Tờ trình, dự thảo Kế hoạch				X
12	Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về công tác CCHC năm 2026	Tờ trình, dự thảo Kế hoạch				X
13	Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2026	Tờ trình, dự thảo Kế hoạch				X
14	Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về tuyên truyền công tác cải cách hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2026	Tờ trình, dự thảo Kế hoạch				X
15	Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn tỉnh năm 2026	Tờ trình, dự thảo Kế hoạch				X
V	LĨNH VỰC THANH TRA, KIỂM TRA (14)	40	10	10	9	11
	Công tác thanh tra, kiểm tra					
1	Triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2025	Quyết định thanh tra, Công văn, Kết luận thanh tra	X	X	X	X

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
2	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2025	Kế hoạch	X			
3	Triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công vụ của tỉnh năm 2025	Công văn, Quyết định, Báo cáo		X	X	
4	Theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch kiểm tra chuyên ngành nội vụ năm 2025	Công văn, Báo cáo		X		X
5	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra (nếu có) việc thực hiện kết luận thanh tra năm 2023, 2024	Công văn, Báo cáo, Quyết định, Kết luận	X	X	X	X
6	Đề xuất các cuộc thanh tra chuyên ngành nội vụ năm 2026 trình UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh)	Công văn				X
7	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra chuyên ngành nội vụ năm 2026	Kế hoạch				X
	Công tác báo cáo; tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; phòng, chống tham nhũng					
8	Thực hiện công tác tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng đảm bảo đúng quy định, hiệu quả	Công văn; Phiếu chuyển đơn; Phiếu hướng dẫn	X	X	X	X
9	Báo cáo định kỳ hằng tháng theo Công văn số 197/TT-VP ngày 09/5/2023 của Thanh tra tỉnh về hướng dẫn chế độ báo cáo định kỳ công tác thanh tra hằng tháng.	Báo cáo	X	X	X	X
10	Báo cáo thống kê ngành Nội vụ (lĩnh vực thanh tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tiếp công dân) theo Thông tư số 02/2023/TT-BNV ngày 23/3/2023 của Bộ Nội vụ	Báo cáo	X			
11	Báo cáo định kỳ theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng	Báo cáo	X	X	X	X
12	Báo cáo cơ sở dữ liệu về lĩnh vực phòng, chống tham nhũng hằng Quý trong năm 2025 trên phần mềm của Thanh tra Chính phủ.	Báo cáo	X	X	X	X
13	Báo cáo cơ sở dữ liệu về lĩnh vực thanh tra hằng Quý trong năm 2025 trên phần mềm của Thanh tra Chính phủ.	Báo cáo	X	X	X	X

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
14	Báo cáo cơ sở dữ liệu về lĩnh vực tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh hàng Quý trong năm 2025 trên phần mềm của Thanh tra Chính phủ	Báo cáo	X	X	X	X
VI	LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO (11)	11	2	5	2	2
1	Hướng dẫn công tác quản lý đối với các hoạt động tôn giáo trong dịp Tết Nguyên đán 2025; báo cáo tình hình và kết quả công tác quản lý.	Công văn, báo cáo	X			
2	Xây dựng kế hoạch thăm hỏi, chúc mừng tổ chức, cá nhân tôn giáo nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2025	Kế hoạch	X			
3	Hướng dẫn công tác quản lý đối với các hoạt động tôn giáo trong dịp lễ Phục sinh năm 2025; báo cáo tình hình và kết quả công tác quản lý.	Công văn, báo cáo		X		
4	Xây dựng kế hoạch thăm hỏi, chúc mừng chức sắc, chức việc Công giáo, Tin lành nhân dịp lễ Phục sinh năm 2025	Kế hoạch		X		
5	Hướng dẫn công tác quản lý đối với các hoạt động tôn giáo trong dịp lễ Phật Đản năm 2025; báo cáo tình hình và kết quả công tác quản lý.	Công văn, báo cáo		X		
6	Xây dựng kế hoạch thăm hỏi, chúc mừng chức sắc, chức việc Phật giáo nhân dịp lễ Phật Đản năm 2025	Kế hoạch		X		
7	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, công chức các cấp làm công tác tôn giáo theo các Kế hoạch của UBND tỉnh: số 77/KH-UBND ngày 15/4/2022; số 69/KH-UBND ngày 03/4/2024 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 43/QĐ-TTg ngày 11/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Bồi dưỡng nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo giai đoạn 2022-2026”	Kế hoạch, Quyết định, Công văn về việc mở lớp bồi dưỡng		X		
8	Hướng dẫn công tác quản lý đối với các hoạt động tôn giáo trong dịp An cư kết hạ năm 2025; báo cáo tình hình và kết quả công tác quản lý.	Công văn, báo cáo			X	
9	Xây dựng kế hoạch thăm hỏi, chúc mừng chức sắc, chức việc Phật giáo nhân dịp An cư kết hạ năm 2025	Kế hoạch			X	
10	Hướng dẫn công tác quản lý đối với các hoạt động tôn giáo trong dịp lễ Giáng sinh năm 2025; báo cáo tình hình và kết quả công tác quản lý.	Công văn, báo cáo				X

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
11	Xây dựng kế hoạch thăm hỏi, chúc mừng chức sắc, chức việc Công giáo, Tin lành nhân dịp lễ Giáng sinh năm 2025	Kế hoạch				X
VII	LĨNH VỰC THI ĐUA KHEN THƯỞNG (24)	36	11	8	10	7
1	Tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2024, phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2025	Hội nghị	X			
2	Tham mưu Quyết định phê duyệt Trưởng, Phó Khối thi đua của tỉnh năm 2025	Tờ trình (dự thảo Quyết định)	X			
3	Tham mưu Hướng dẫn tổ chức hoạt động và khen thưởng Cụm, Khối (thay thế Hướng dẫn số 03/HD-HĐTĐKT ngày 26/02/2021)	Hướng dẫn	X			
4	Tham mưu văn bản đăng ký thi đua của tỉnh năm 2025	Tờ trình (dự thảo Công văn)	X			
5	Tham mưu Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh năm 2025	Tờ trình (dự thảo Kế hoạch)	X			
6	Tham mưu Kế hoạch kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh năm 2025	Tờ trình (dự thảo Kế hoạch)		X		
7	Chương trình phối hợp tuyên truyền về công tác thi đua, khen thưởng với các đơn vị, địa phương	Chương trình	X			
8	Tham mưu Kế hoạch tổ chức phát động các phong trào thi đua chuyên đề của tỉnh năm 2025	Tờ trình (dự thảo Kế hoạch)	X			
9	Tham mưu khen thưởng cấp tỉnh đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2024	Tờ trình, dự thảo Quyết định	X			
10	Tham mưu khen thưởng cấp Nhà nước đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2024	Báo cáo kết quả thẩm định, Tờ trình (dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh)	X	X		
11	Tham mưu Kế hoạch tập huấn về công tác thi đua, khen thưởng năm 2025	Kế hoạch		X	X	

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
12	Tham mưu báo cáo tổng kết Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 11/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyên truyền phong trào thi đua yêu nước, xây dựng điển hình tiên tiến giai đoạn 2021-2025	Báo cáo			X	
13	Hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025	Công văn		X		
14	Tham mưu khen thưởng tổng kết ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025	Tờ trình (dự thảo Quyết định)			X	
15	Hoàn thành nhập dữ liệu, số hoá danh sách các tập thể, cá nhân được khen thưởng kháng chiến chống Pháp, Mỹ (Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)	Dữ liệu phần mềm			X	
16	Tham mưu tổ chức Hội nghị Thường trực với các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Kế hoạch		X	X	
17	Tham mưu tổ chức tham quan, giới thiệu mô hình điển hình tiên tiến	Kế hoạch			X	
18	Tham mưu khen thưởng tổng kết các phong trào thi đua của tỉnh giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2022-2025	Tờ trình, dự thảo Quyết định			X	X
19	Tham mưu các nội dung Tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Hưng Yên lần thứ X	Đại hội	X	X	X	X
20	Tham mưu Đoàn đại biểu tỉnh Hưng Yên dự Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI	Danh sách Đoàn đại biểu			X	X
21	Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, Cụm, Khối thi đua tổng kết năm 2025	Công văn				X
22	Tham mưu các nội dung sơ kết Báo cáo tổng kết công tác TĐKT (gửi trưởng Cụm thi đua các tỉnh ĐBSH); chấm điểm thi đua của tỉnh Hưng Yên	Tờ trình, dự thảo Báo cáo		X		X
23	Xây dựng Kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng năm 2026 của tỉnh	Tờ trình, dự thảo Kế hoạch				X
24	Tham mưu đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”	Tờ trình, dự thảo Quyết định	X	X	X	X

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
VIII	LĨNH VỰC VĂN THƯ – LƯU TRỮ (14)	31	7	8	9	7
	Quản lý nhà nước về văn thư - lưu trữ					
1	Thực hiện chỉnh lý tài liệu năm 2025 đối với các cơ quan, tổ chức còn tài liệu tồn đọng, chưa chỉnh lý thuộc Đề án chỉnh lý tài liệu giai đoạn 2022-2024 và cơ quan còn tài liệu tồn đọng, chưa chỉnh lý trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo	X			
2	Kế hoạch triển khai thi hành Luật Lưu trữ trên địa bàn tỉnh	Tờ trình, dự thảo Kế hoạch	X			
3	Kế hoạch thực hiện Đề án “Số hóa tài liệu lưu trữ lịch sử tỉnh	Tờ trình, dự thảo Kế hoạch	X			
4	Tập huấn nghiệp vụ công tác văn thư, lưu trữ năm 2025	Quyết định, Kế hoạch			X	
5	Kế hoạch UBND tỉnh về công tác văn thư, lưu trữ tỉnh Hưng Yên năm 2026	Tờ trình, dự thảo Kế hoạch				X
	Văn thư - Lưu trữ					
6	Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định về việc giao nộp, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu lưu trữ có giá trị bảo quản vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử tỉnh năm 2025	Tờ trình; dự thảo Quyết định	X			
7	Ban hành Kế hoạch giao nộp, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ lịch sử năm 2025; hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thực hiện các thủ tục giao nộp, thẩm định, phê duyệt mục lục hồ sơ, tài liệu nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh năm 2025	Kế hoạch, Công văn, Hướng dẫn, Quyết định; 60 mét giá hồ sơ, tài liệu	X	X	X	X
8	Tiếp tục triển khai đẩy mạnh việc thực hiện số hóa tài liệu các Phòng lưu trữ tại Kho Lưu trữ lịch sử tỉnh theo Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án Lưu trữ điện tử các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025. Từng bước thực hiện mục tiêu xây dựng Cơ sở dữ liệu tài liệu Lưu trữ lịch sử tỉnh, phục vụ quản lý, khai thác sử dụng thuận tiện, hiệu quả	125.000 trang văn bản		X	X	X
9	Thực hiện tu bổ, phục chế các tài liệu trong Kho Lưu trữ lịch sử tỉnh có biểu hiện hư hỏng, xuống cấp	7.000 bản		X	X	

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
10	Thực hiện chỉnh lý nâng cấp Phong tài liệu trong Kho Lưu trữ lịch sử tỉnh đảm bảo theo hướng dẫn nghiệp vụ lưu trữ chuyên ngành	800 hồ sơ		X	X	
11	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện Công bố tài liệu theo Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình “Công bố tài liệu lưu trữ đang được bảo quản tại Lưu trữ lịch sử tỉnh Hưng Yên phục vụ xây dựng, phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ chủ quyền đất nước” giai đoạn 2022 - 2030.	Kế hoạch; Danh mục tài liệu đưa ra công bố, giới thiệu; trưng bày số phong tài liệu đưa ra công bố		X	X	X
12	Cập nhật dữ liệu Mục lục hồ sơ của các Phong lưu trữ cấp huyện, thị xã, thành phố trên hệ thống phần mềm giá tử tay quay điện tử để quản lý và phục vụ khai thác sử dụng tài liệu.	15 Phong lưu trữ		X	X	X
13	Tham gia thực hiện các dịch vụ công về lưu trữ theo nhu cầu, đơn đặt hàng của các cơ quan, tổ chức theo quy định tại Thông tư 08/2023/TT-BNV ngày 31/5/2023	Số mét giá tài liệu chỉnh lý; số trang tài liệu số hoá	X	X	X	X
14	Bảo quản an toàn hồ sơ, tài liệu trong Kho Lưu trữ lịch sử; Kho lưu trữ cơ quan Sở Nội vụ, tổ chức sắp xếp khoa học, phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng tài liệu của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh; phát huy có hiệu quả giá trị tài liệu Lưu trữ lịch sử theo quy định của pháp luật	900 mét giá hồ sơ, tài liệu	X	X	X	X
IX	LĨNH VỰC CÔNG TÁC VĂN PHÒNG (28)	45	16	7	9	13
1	Tham mưu Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Sở về triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ công tác chuyên môn năm 2025	Nghị quyết	X			
2	Đánh giá, xếp loại đơn vị, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở năm 2024	Hồ sơ đánh giá, Thông báo...	X			
3	Tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Nội vụ năm 2024, triển khai kế hoạch nhiệm vụ năm 2025	Tài liệu và các điều kiện tổ chức Hội nghị	X			
4	Xây dựng các Kế hoạch về thi đua, khen thưởng năm 2025: công tác thi đua, khen thưởng; phát động phong trào thi đua ngành Nội vụ	Kế hoạch	X			
5	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện ISO năm 2025	Kế hoạch	X			

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
6	Xây dựng các Kế hoạch về pháp chế năm 2025: công tác pháp chế, công tác tư pháp; theo dõi tình hình thi hành pháp luật; phổ biến giáo dục pháp luật; xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch	X			
7	Xây dựng các Kế hoạch về dân chủ, dân vận năm 2025: thực hiện công tác dân chủ trong hoạt động của Sở Nội vụ; thực hiện công tác dân	Kế hoạch	X			
8	Xây dựng các Kế hoạch về cải cách hành chính nội bộ năm 2025: cải cách hành chính; tuyên truyền cải cách hành chính; kiểm tra cải cách hành chính; kiểm tra công vụ	Kế hoạch	X			
9	Xây dựng các Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025: kiểm soát thủ tục hành chính; rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính	Kế hoạch	X			
10	Xây dựng các Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025: chuyển đổi số, chính quyền điện tử, chính quyền số và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; các kế hoạch chuyên đề về chuyển đổi số theo Đề án 06,...	Kế hoạch	X			
11	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Cơ quan Sở	Kế hoạch	X			
12	Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính	Tờ trình, Công văn, Báo cáo, dự thảo Quyết định	X	X	X	X
13	Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số	Công văn, Tờ trình, báo cáo, dự thảo Quyết định	X	X	X	X
14	Đánh giá, xếp loại đơn vị, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở hằng tháng năm 2025	Hồ sơ đánh giá, Thông báo, Báo cáo...	X	X	X	X
15	Tổ chức Hội nghị tuyên dương điển hình tiên tiến ngành Nội vụ tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Hưng Yên lần thứ X năm 2025	Công văn, Tờ trình, Quyết định; các điều kiện tổ chức Hội nghị		X		
16	Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành Tổ chức nhà nước (28/8/1945-28/8/2025)	Công văn, Tờ trình, Quyết định		X	X	

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
17	Kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính năm 2025 tại các phòng, đơn vị thuộc Sở	Công văn, Biên bản kiểm tra, Báo cáo kiểm tra			X	
18	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 83/2021/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ Hưng Yên	Tờ trình, dự thảo Quyết định			X	
19	Báo cáo kết quả công tác năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2026 của ngành Nội vụ tỉnh Hưng Yên	Tờ trình, dự thảo Báo cáo				X
20	Báo cáo kết quả công tác pháp chế, công tác tư pháp năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp công tác pháp chế, công tác tư pháp năm 2025	Báo cáo				X
21	Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, trung tâm thuộc và trực thuộc Sở thực hiện công tác chấm điểm công tác dân vận chính quyền năm 2025	Báo cáo				X
22	Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thực hiện công tác chấm điểm các chỉ số nền hành chính năm 2025: cải cách hành chính, PAPI, DDCI, chuyển đổi số	Thực hiện trên phần mềm chấm điểm (Tài liệu kiểm chứng: Kế hoạch, Báo cáo, Quyết định...)				X
23	Báo cáo tổng kết công tác thi đua khen thưởng của Sở Nội vụ năm 2025	Báo cáo				X
24	Tham mưu công tác khen thưởng Sở Nội vụ năm 2025	Hồ sơ khen thưởng,....				X
25	Triển khai các dự án thực hiện nhiệm vụ chuyên môn	Hồ sơ	X	X	X	X
26	Xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc	Hồ sơ			X	X
27	Phân bổ, giao, công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc	Quyết định				X
28	Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ văn thư lưu trữ nội bộ Sở	Kế hoạch, Quyết định danh mục hồ sơ lưu trữ điện tử, tổ chức nộp lưu tài liệu	X	X	X	X

PHỤ LỤC 02

Danh mục một số văn bản chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ công tác Nội vụ đang có hiệu lực thi hành

(Kèm theo Kế hoạch số 77 /KH-SNV ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Sở Nội vụ)



STT	TÊN VĂN BẢN
I	LĨNH VỰC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, CÔNG TÁC THANH NIÊN
1	Nghị quyết số 1248/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025
2	Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy Hưng Yên về Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030
3	Chỉ thị số 32-CT/TU ngày 26/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ trẻ có tính chất chiến lược, lâu dài cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã
4	Kế hoạch số 194-KH/TU ngày 24/5/2023 của Tỉnh ủy Hưng Yên về việc thực hiện Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025
5	Kết luận số 671-KL/TU ngày 31/5/2023 của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 22 về điều chỉnh phương án Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
6	Chỉ thị số 51-CT/TU ngày 28/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025
7	Thông báo số 1289-TB/TU ngày 28/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về Phương án quy hoạch đơn vị hành chính tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050; Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025
8	Nghị quyết số 45-NQ/TU ngày 12/01/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025
9	Kết luận số 731-KL/TU ngày 15/01/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
10	Hướng dẫn số 12-HD/TU ngày 07/02/2024 của Tỉnh ủy Hưng Yên một số nội dung thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2030
11	Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở
12	Công văn số 2953-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 10/11/2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025

13	Nghị quyết số 212/NQ-HĐND ngày 07/07/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2030
14	Nghị quyết 439/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh Quy định chức danh, số lượng và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
15	Nghị quyết 453/2024/NQ-HĐND ngày 06/6/2024 của HĐND tỉnh quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
16	Nghị quyết số 454/NQ-HĐND ngày 06/6/2024 của HĐND tỉnh về việc tán thành chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Hưng Yên
17	Nghị quyết số 489/2024/NQ-HĐND ngày 28/10/2024 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư, nghỉ công tác do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự dôi dư, nghỉ công tác do sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
18	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 23/02/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thi hành Luật Thanh niên
19	Công văn số 2740/UBND-NC ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai, thực hiện Thông tư số 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ Nội vụ
20	Quyết định số 2617/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2030
21	Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2030
22	Công văn số 756/UBND-NC ngày 30/3/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai, thực hiện Nghị định số 13/2021/NĐ-CP của Chính phủ
23	Công văn số 757/UBND-NC ngày 30/3/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai, thực hiện Nghị định số 17/2021/NĐ-CP của Chính phủ
24	Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 17/6/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng, giai đoạn 2022 - 2030” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
25	Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 212/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2030
26	Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 28/6/2023 của UBND tỉnh về triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở
27	Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 117/NQ-CP của Chính phủ

28	Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Kết luận số 731-KL/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phương án sắp xếp tổng thể ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025
29	Kế hoạch số 174/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 11/11/2024 triển khai thực hiện Nghị quyết số 1248/NQUBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Hưng Yên
II	LĨNH VỰC TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, CÔNG TÁC HỘI, QUỸ
1	Kế hoạch số 209-KH/TU ngày 07/7/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2026
2	Kế hoạch số 208-KH/TU ngày 07/7/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, giai đoạn 2023-2026.
3	Kế hoạch số 140-KH/TU ngày 30/11/2022 của Tỉnh ủy về Quản lý biên chế giai đoạn 2022-2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
4	Kế hoạch số 221-KH/TU ngày 28/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quản lý biên chế giai đoạn 2024-2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.
5	Chỉ thị số 54-CT/TU ngày 10/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 19- NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập
6	Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh ban hành quy định triển khai thực hiện chính sách của tỉnh về hỗ trợ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh nghỉ thôi việc theo nguyện vọng giai đoạn 2022-2025
7	Nghị quyết số 383/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh quy định về hỗ trợ cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc, chuyển công tác giai đoạn 2023-2026.
8	Nghị quyết số 385/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh quy định việc hỗ trợ giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học khi được tuyển dụng vào các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh
9	Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh xây dựng, phê duyệt Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính của các ĐVSNCL trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2023-2025
10	Chương trình hành động số 133/CTr-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 140-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Kế hoạch số 208-KH/TU, số 209-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh
11	Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tinh giản biên chế gắn với sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và cơ cấu lại đội ngũ theo vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2026.

12	Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án đảm bảo số người làm việc gắn với tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2023-2026
14	Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 05/10/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025
15	Quyết định số 1607/QĐ-SNV ngày 14/7/2023 của Sở Nội vụ về việc ban hành Đề án “Xây dựng tạm thời vị trí việc làm các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2023-2025”
III	LĨNH VỰC CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ CÔNG VỤ
1	Chương trình số 37-CTr/TU ngày 26/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức các cấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025
2	Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 23/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Kết luận 39-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước giai đoạn 2023-2025; 2026-2030
3	Quy định số 1071-QĐ/TU ngày 05/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên
4	Nghị quyết số 430/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một nội dung của Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài và thưởng khuyến khích tài năng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên ban hành kèm Nghị quyết số 168/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh
5	Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 02/6/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1(2021-2025)
6	Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 17/11/2023 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên đến năm 2025
7	Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý hồ sơ công chức, viên chức và người lao động tỉnh Hưng Yên
8	Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên
9	Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác, quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên
IV	LĨNH VỰC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
1	Chi thị số 28-CT/TU ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn tỉnh
2	Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh về quy định đánh giá năng lực thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính tỉnh Hưng Yên

3	Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025
4	Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 03/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025
5	Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về xác định Chỉ số cải cách hành chính và Bộ Chỉ số đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính
6	Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về xác định Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
7	Quyết định số 1950/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án xác định Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, cấp huyện(DDCI) trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2024 -2025
V	LĨNH VỰC THANH TRA, KIỂM TRA
1	Công văn số 3273/UBND-NC ngày 29/11/2023 về việc Công điện số 968/CĐ-TTg ngày 16/10/2023 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ
VI	LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO
1	Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/6/2024 Quy định việc hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước đối với các tổ chức tôn giáo và chức sắc, chức việc tôn giáo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
2	Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
3	Công văn số 761/UBND-KT2 ngày 07/4/2020 của UBND tỉnh về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh
4	Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh về bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo; chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025
5	Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 26/2/2021 của UBND tỉnh về công tác đối với đạo Tin lành giai đoạn 2021-2030
6	Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 15/4/2022 và Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 03/4/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 43/QĐ-TTg quyết định Phê duyệt đề án “Bồi dưỡng nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo giai đoạn 2022-2026”
7	Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 của UBND tỉnh Công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ

8	Quyết định số 1935/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND tỉnh phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ
VII	LĨNH VỰC THI ĐUA KHEN THƯỞNG
1	Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên về tổ chức các Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
2	Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên đại bàn tỉnh Hưng Yên
3	Quyết định số 1932/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên về phê duyệt Trường khối, phổ thông Khối thi đua các Trường Đại học, cao đẳng năm học 2024-2025
4	Kế hoạch 115/KH-UBND ngày 09/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hoá công sở” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2019-2025
5	Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh phát động, triển khai phong trào thi đua thực hiện thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và Kế hoạch 05 năm (2021-2025)
6	Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh tuyên truyền phong trào thi đua yêu nước, xây dựng điển hình tiên tiến giai đoạn 2021-2025
7	Kế hoạch số 52/KH-SNV ngày 23/7/2021 của Sở Nội vụ xây dựng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở, giai đoạn 2021-2025”
8	Kế hoạch số 57/KH-SNV ngày 26/7/2021 của Sở Nội vụ xây dựng điển hình tiên tiến phong trào thi đua “Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính và Chỉ số nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công giai đoạn 2021-2025”
9	Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 05/4/2022 của UBND tỉnh về phát động phong trào thi đua “Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Hưng Yên” giai đoạn 2022-2025 Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh về phát động phong trào thi đua đặc biệt “Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các Dự án trọng điểm của tỉnh” giai đoạn 2021-2025
10	Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 21/4/2022 của UBND tỉnh về bồi dưỡng và nhân rộng gương điển hình tiên tiến
11	Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh phát động phong trào thi đua “Hưng Yên đẩy mạnh thực hiện Đề án Chuyển đổi số” giai đoạn 2022-2025
12	Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 18/7/2022 của UBND tỉnh phát động phong trào thi đua “Đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư trên địa bàn tỉnh Hưng Yên” giai đoạn 2022-2025
13	Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025
14	Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 02/8/2022 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025

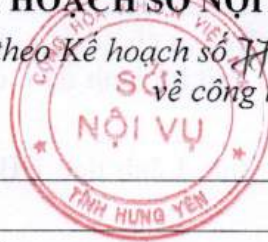
15	Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh phát động phong trào thi đua "Đẩy mạnh thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 4-Vùng Thủ đô Hà Nội"
16	Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh phát động phong trào thi đua "Đẩy mạnh thực hiện phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí" của tỉnh Hưng Yên
17	Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2024 của UBND tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng năm 2024
18	Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 12/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức triển khai phong trào thi đua "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030".
19	Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 13/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức Đại hội thi đua yêu nước các cấp, các ngành tiến tới Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Hưng Yên lần thứ X năm 2025
20	Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 05/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát động phong trào thi đua "Đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền, chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp"
21	Công văn số 1801/UBND-NC ngày 13/7/2022 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và xây dựng điển hình tiên tiến
22	Công văn số 2692/UBND-NC ngày 13/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh
23	Công văn số 3347/UBND-NC ngày 13/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc khen thưởng thành tích kháng chiến
24	Công văn số 1578/SNV-TĐKT của Sở Nội vụ v/v triển khai Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 13/9/2024 của UBND tỉnh về tổ chức Đại hội thi đua yêu nước các cấp, các ngành tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Hưng Yên lần thứ X năm 2025
25	Hướng dẫn số 19/HD-SNV ngày 21/2/2024 Hướng dẫn khen thưởng thành tích trong Phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030".
26	Hướng dẫn số 24/HD-SNV ngày 21/2/2024 Hướng dẫn tổ chức trao tặng, đón nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng
27	Hướng dẫn số 23/HD-SNV ngày 22/2/2024 Hướng dẫn khen thưởng cấp Nhà nước
28	Hướng dẫn số 34/HD-SNV ngày 21/3/2024 Hướng dẫn Về việc ban hành Hướng dẫn khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các hoạt động kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2024)
29	Hướng dẫn số 35/HD-SNV ngày 22/3/2024 v/v tổ chức, hoạt động và bình xét thi đua của Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh
30	Hướng dẫn số 52/HD-SNV ngày 18/6/2024 Hướng dẫn về việc xét tặng, truy tặng "Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang" và việc khen thưởng tổng kết kháng chiến

31	Hướng dẫn số 66/HD-SNV ngày 30/9/2024 v/v hướng dẫn Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách hành chính.
32	Hướng dẫn số 70/HD-SNV ngày 30/10/2024 Hướng dẫn khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế giai đoạn 2021-2025
33	Hướng dẫn số 71/HD-SNV ngày 01/11/2024 hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh
VIII	LĨNH VỰC VĂN THƯ – LƯU TRỮ
1	Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Về thực hiện Đề án "Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025"
2	Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh Phê duyệt Đề án "Chỉnh lý tài liệu hình thành từ năm 2015 trở về trước tồn đọng tại các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2025"
3	Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Hưng Yên
4	Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND tỉnh ban hành Chương trình "Công bố tài liệu lưu trữ đang được bảo quản tại Lưu trữ lịch sử tỉnh Hưng Yên phục vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền đất nước" giai đoạn 2022 - 2030
5	Chi thị số 22/CT-UBND tỉnh ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử

* **Ghi chú:** Lãnh đạo Sở Nội vụ và Trưởng các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở chủ động nghiên cứu, chỉ đạo tham mưu và triển khai thực hiện Kế hoạch công tác năm 2025, bám sát nội dung, giải pháp từng lĩnh vực theo các kế hoạch, chương trình và các văn bản tại Phụ lục này; chỉ đạo cập nhật văn bản liên quan đã ban hành nhưng chưa được thống kê đầy đủ trong Phụ lục; thường xuyên, kịp thời cập nhật, nghiên cứu các văn bản mới ban hành của cấp trên để tham mưu triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất.

PHỤ LỤC 03
DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH,
KẾ HOẠCH SỞ NỘI VỤ THAM MƯUBAN HÀNH NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số *11* /KH-SNV ngày *24* / *11* /2024 của Sở Nội vụ
về công tác ngành Nội vụ năm 2025)



STT	TÊN VĂN BẢN
I	VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
1	Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ đối với đội ngũ công chức, viên chức ngành công nghệ thông tin, biểu diễn nghệ thuật vào công tác trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
2	Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định hỗ trợ đào tạo, nâng cao trình độ ngoại ngữ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên
3	Quyết định của UBND tỉnh ban hành thay thế Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 ban hành Quy định đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền, chính quyền phục vụ người dân, doanh nghiệp của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
4	Quyết định của UBND tỉnh ban hành thay thế Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
5	Quyết định của UBND tỉnh quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Hưng Yên
6	Quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tổ chức Lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức khi tử trần
7	Quyết định của UBND tỉnh ban hành thay thế Quyết định số 83/2021/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ Hưng Yên
II	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH
1	Quyết định UBND tỉnh tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên và tương đương lên ngạch chuyên viên chính và tương đương trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
2	Kế hoạch UBND tỉnh tổ chức xét nâng ngạch công chức
3	Kế hoạch UBND tỉnh tổ chức thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý
4	Kế hoạch UBND tỉnh tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức

5	Kế hoạch Sở Nội vụ tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
6	Thông báo UBND tỉnh về việc đánh giá, xếp loại chất lượng hàng tháng và đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2025 đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền lãnh đạo UBND tỉnh đánh giá
7	Kế hoạch tổ chức chương trình đối thoại giữa Lãnh đạo UBND tỉnh với thanh niên trên địa bàn tỉnh năm 2025
8	Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên trên địa bàn tỉnh năm 2025
9	Kế hoạch tổ chức sơ kết sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025
10	Kế hoạch thanh tra của UBND tỉnh năm 2025
11	Kế hoạch của UBND tỉnh kiểm tra công vụ năm 2025
12	Kế hoạch về công tác CCHC tỉnh Hưng Yên năm 2025
13	Kế hoạch về công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Hưng Yên năm 2025
14	Kế hoạch về tuyên truyền công tác cải cách hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2025
15	Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn tỉnh năm 2025
16	Kế hoạch triển khai thi hành Luật Lưu trữ trên địa bàn tỉnh
17	Kế hoạch thực hiện Đề án “Số hóa tài liệu lưu trữ lịch sử tỉnh
18	Kế hoạch UBND tỉnh về công tác văn thư, lưu trữ tỉnh Hưng Yên năm 2025
19	Quyết định của UBND tỉnh về việc thực hiện giao nộp, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu lưu trữ có giá trị bảo quản vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử tỉnh năm 2025